

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC BÌNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2020/HS-ST

Ngày 23- 9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC BÌNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Thanh

Ông Nguyễn Cao Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhuỡng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Hứa Thế Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 36/2020/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 9 năm 2020, đối bị cáo:

Chu Văn Q, sinh ngày 28 tháng 10 năm 1992, tại huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn T (đã chết) và bà Hoàng Thị K; vợ Vương Thị B, sinh năm 1993; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Tại Bản án số 24/2018 ngày 30-7-2018 Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng về tội Đánh bạc. Bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo nhưng chưa được xóa án tích; về nhân thân, không bị xử phạt hành chính, không bị kỷ luật; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12-6-2020, sau đó chuyển tạm giam đến nay, có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Chu Đức C, sinh năm 1986, nơi cư trú: Khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 10 phút ngày 12-6-2020, Tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì phát hiện Chu Văn Q có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra và phát hiện, thu giữ trong túi quần bên trái Chu Văn Q đang mặc có 01 (một) gói giấy vờ ô ly, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine. Chu Văn Q thừa nhận chất bột màu trắng bên trong gói giấy vờ ô ly bị thu giữ là chất ma túy Heroine, do bản thân nghiện ma túy nên mua về sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong toàn bộ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Tại bản Kết luận giám định số 177/KL-PC09 ngày 13-6-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong gói giấy gói giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,109 gam (đã trừ bì).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Chu Văn Q khai nhận: Bản thân nghiện ma túy nên thường mua ma túy về để sử dụng cho bản thân; khoảng 16 giờ 00 phút ngày 10-6-2020, bị cáo đi xe khách ra khu vực bến xe P thuộc thành phố L, tỉnh Lạng Sơn mua ma túy Heroine với một người đàn ông không biết tên tuổi địa chỉ sau đó đem về nhà Chu Văn Q sử dụng. Ngày 12-6-2020 Chu Văn Q ra thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn chơi và mang theo số ma túy còn lại chưa sử dụng, đến 14 giờ 10 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang, thu giữ 01 (một) gói ma túy do Chu Văn Q mang theo trên người.

Bản Cáo trạng số: 36/CT-VKSLB, ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Chu Văn Q về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Người chứng kiến anh Chu Đức C: Tại cơ quan điều tra đã khai: Khoảng 14 giờ ngày 12-6-2020, anh đang trên đường đi qua đoạn khu H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn thì được mời chứng kiến sự việc Công an kiểm tra Chu Văn Q. Qua kiểm tra phát hiện 01 gói giấy trắng kẻ ô ly bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy cất giấu trong túi quần bên trái phía trước của Chu Văn Q đang mặc, lực lượng Công an đã tiến hành niêm phong vật chứng trên, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa người về trụ sở làm việc.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Chu Văn Q và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Chu Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng.

Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi “*Vật chứng thu giữ của*

Chu Văn Q” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,088 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) và vỏ bao giấy (cũ).

Tại phần tranh luận bị cáo không có tranh luận; nói lời sau cùng bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ đã có lời khai đầy đủ. Xét thấy việc vắng mặt của người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện là hợp pháp.

[3] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chu Văn Q khai nhận tội; lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với bản Kết luận giám định số: 177/KL - PC09 ngày 13-06-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, do đó có đủ căn cứ xác định: Do nghiện ma túy nên bị cáo Chu Văn Q thường mua ma túy về để sử dụng cho bản thân. Ngày 12-6-2020 bị cáo ra thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, khi đi mang theo 01 gói ma túy để sử dụng, đến 14 giờ 10 phút cùng ngày bị cáo bị tổ công tác Công an huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt quả tang, thu giữ 01 (một) gói chất bột màu trắng; giám định gói chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là chất ma túy Hêrôin có khối lượng là 0,109 gam; với hành vi trên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị ngăn cấm, nhưng bị cáo vẫn thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy; hành vi của bị cáo đã coi thường kỷ cương pháp luật, gây mất trật tự an

ninh tại địa phương. Chính vì vậy cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm như ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là đúng.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Ngoài tình tiết định khung hình phạt, bị cáo có tình tiết tăng nặng khác, nhân thân của bị cáo không tốt, đã bị Tòa xử phạt tù về hành vi đánh bạc theo bản án số 24/2018/HSST, ngày 30-07-2018 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình với mức án phạt 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 20 tháng, tuy bị cáo đã chấp hành xong thời gian thử thách của án treo nhưng chưa được xóa án tích; nay lại phạm tội mới nên lần phạm tội này là tái phạm nên phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Do đó đối với bị cáo cần có mức án phạt thật thỏa đáng thì mới cải tạo giáo dục được bị cáo và cũng để giáo dục răn đe các đối tượng khác.

[6] Như vậy, với mức án phạt mà đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng trong hồ sơ thể hiện bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi “*Vật chứng thu giữ của Chu Văn Q*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,088 gam chất ma túy Heroine (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) và vỏ bao giấy (cũ).

[9] Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước.

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[11] Trong vụ án còn có đối tượng liên quan khác, nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ điều tra xác minh làm rõ; do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 53; Điều 50; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn Q phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Chu Văn Q 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 12-06-2020.

3. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ghi “*Vật chứng thu giữ của Chu Văn Q*” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Mạnh H, trợ lý giám định và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có 01 (một) gói giấy (cũ) đựng 0,088 gam chất ma túy heroine (*phần hao hụt do làm mẫu giám định hết*) và vỏ bao giấy (cũ). (*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản bàn giao nhận vật chứng ghi ngày 01 tháng 9 năm 2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Lộc Bình và chi Cục thi hành án dân sự huyện L, tỉnh Lạng Sơn*).

4. Án phí: Bị cáo Chu Văn Q phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 23/9/2020./.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA h. Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
đã ký**

Lê Xuân Sơn